

TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG THÀNH CÔNG (19/08/1945- 19/08/2024)
VÀ QUỐC KHÁNH NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM (02/09/1945-02/09/2024)

Hoà chung trong không khí tung bừng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang ra sức thi đua, lập nhiều thành tích chào mừng kỷ niệm 79 năm cách mạng tháng 8 và quốc khánh mừng 2 tháng 9, chúng ta cùng nhìn lại những mốc son chói lọi của mùa thu lịch sử năm 1945.

Cách đây 79 năm ngày 19 tháng 8 năm 1945 đã đi vào lịch sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam như một mốc son chói lọi - Với thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân ta đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân, đế quốc trong gần một thế kỷ và chế độ quân chủ chuyên chế mấy nghìn năm, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình.

Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng ta từ một Đảng hoạt động bí mật, trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là thắng lợi của tinh thần yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Do tận dụng tốt yếu tố tình thế, thời cơ cách mạng trên cơ sở chuẩn bị rất chu đáo về lực lượng, cuộc Tổng khởi nghĩa diễn ra rất mau lẹ, hầu như không có đổ máu nhưng thắng lợi rất lớn. Cụ thể:

- Ngày 16 tháng 8 năm 1945 giành thắng lợi ở Thái Nguyên thắng lợi mở đầu cho cuộc Tổng khởi nghĩa.
- Ngày 19 tháng 8 năm 1945 khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội.
- Ngày 23 tháng 8 năm 1945 khởi nghĩa thắng lợi ở Huế.

- Ngày 25 tháng 8 năm 1945 khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn.

- Từ ngày 26 đến 28 tháng 8 năm 1945 các địa phương khác lần lượt giành chính quyền. Ngày mùng 2 tháng 9 năm 1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà, đưa nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do, dân chủ: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do, độc lập và thực sự đã trở thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ quyền tự do độc lập ấy". Thắng lợi vẻ vang của Cách mạng tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là nguồn sức mạnh to lớn, là tiền đề quan trọng để dân tộc ta liên tiếp giành thắng lợi trong các cuộc kháng chiến cứu nước vĩ đại, đánh thắng chủ nghĩa thực dân cũ và mới, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Với thắng lợi này, cách mạng nước ta chuyển sang một bước ngoặt mới, đưa nước ta trở thành một trong những nước tiên phong ở Đông Nam Á trong việc xây dựng chế độ mới - chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện hoài bão, ước mơ của bao thế hệ người Việt Nam.

Cách mạng tháng Tám đã mở ra một kỉ nguyên mới cho dân tộc ta kỷ nguyên độc lập tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội, ghi thêm một trang oanh liệt nữa vào truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm anh hùng bất khuất của dân tộc ta.

Cách mạng tháng Tám là kết tinh của tinh thần, ý chí tự lực tự cường, của trí tuệ con người Việt Nam, của truyền thống lịch sử và văn hóa Việt Nam. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của Chủ nghĩa Mác - Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh Việt Nam, là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng đúng đắn, đầy sáng tạo của Đảng ta, gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, là thành quả rực rỡ của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh mùng 2 tháng 9, chúng ta càng hiểu rõ giá trị lịch sử, thực tiễn sâu sắc mà Cách mạng tháng Tám đã mang lại, nhận thức đầy đủ trách nhiệm của các thế hệ hôm nay và mai sau trong việc vận dụng và phát triển những bài học kinh nghiệm quý giá, những tư tưởng mang tầm thời đại của

Cách mạng tháng Tám vào công cuộc đổi mới đất nước, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Kế thừa và phát huy tinh thần của Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh mừng 2 tháng 9, chính quyền, nhân dân xã Nam Hưng luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo Đảng; luôn đoàn kết, chung sức, đồng lòng, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tiếp bước con đường cách mạng vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và dân tộc ta đã lựa chọn. Góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của xã nhà năm 2024, xây dựng quê hương Nam Hưng ngày càng giàu đẹp, văn minh./.

KỶ NIỆM 79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 02/9/1945-02/9/2024

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài, kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo sáng suốt và đúng đắn, đầy sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đầu năm 1945, chiến tranh thế giới lần thứ II bước vào giai đoạn quyết định, quân đội Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt của phát xít Đức tại Béc lin.

Ngày 9/5/1945, phát xít Đức phải đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở châu Âu. Ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật và chỉ sau 1 tuần đã tiêu diệt đội quân Quan Đông tinh nhuệ của Nhật, đẩy phát xít Nhật vào thế thất bại không thể tránh khỏi. Ngày 14/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ II kết thúc.

Trong nước, trải qua nhiều thử thách cam go và các cuộc diễn tập quan trọng như: Cao trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939, phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945, phong trào cách mạng ngày càng phát triển mạnh mẽ. Trước tình hình quốc tế và trong nước có nhiều thuận lợi, Đảng ta đã có những quyết sách nhằm đẩy mạnh công tác chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 9/3/1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng tại làng Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh) quyết định phát động phong trào kháng Nhật cứu nước. Ngày 12/3/1945, Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng và ra Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta". Chỉ thị quan trọng này đã thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, chủ động và sáng tạo của Đảng, chỉ rõ phương hướng và biện pháp hành động cách mạng đúng đắn trong cao trào kháng Nhật, cứu nước, mở đường đưa Cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi.

Từ ngày 15/4 đến ngày 20/4/1945, Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định phát triển lực lượng vũ trang, nửa vũ trang và thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân, xây dựng 7 chiến khu chống Nhật, cứu nước. Từ tháng 4/1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ. Phong trào đấu tranh vũ trang, khởi nghĩa từng phần đã diễn ra ở nhiều vùng.

Các lực lượng cách mạng đã phối hợp với quần chúng giải phóng được một loạt các xã, châu, huyện thuộc các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Bắc Giang. Trên cơ sở đánh giá thời cơ và tình hình cách mạng trong nước đã phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào từ ngày 13/8 đến ngày 15/8/1945 đã đi đến kết luận: "Những điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi". Vì vậy, phải "Kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội", khẩn trương "Đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay thôn quê, thành lập ủy ban nhân dân ở những nơi làm chủ", tất cả vì mục tiêu "Việt Nam hoàn toàn độc lập".

Ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc thành lập, ra Quân lệnh số 1: Hiệu triệu toàn dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân tại Tân Trào đã thông qua "10 chính sách lớn của Việt Minh", thông qua "Lệnh Tổng khởi nghĩa", quyết định Quốc kỳ nền đỏ sao vàng, Quốc ca và bầu ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Trung ương do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc

đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta". Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền.

Từ ngày 14/8 đến ngày 18/8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An,... Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Kạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre...

Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền. Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn.

Lần đầu tiên trong lịch sử, chính quyền trong cả nước thuộc về nhân dân. Ngày 02/9/1945, tại vườn hoa Ba Đình (Hà Nội), trước hàng chục vạn nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trình đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Từ đó, ngày 2/9 là Ngày Quốc khánh nước ta.

NGÀY QUỐC KHÁNH 2/9: GIÁ TRỊ LỊCH SỬ, Ý NGHĨA

THỜI ĐẠI CỦA BẢN TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

Nhân dịp Ngày Quốc khánh Việt Nam 2/9, trân trọng giới thiệu bài viết "Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại của bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1945" của TS.Vũ Ngọc Am đăng trên báo điện tử Đảng Cộng sản:

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập" lịch sử do chính Người chuẩn bị, trình trọng tuyên bố trước toàn thế giới về sự ra đời của một nhà nước mới: Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Thời gian đã qua đi hơn 2/3 thế kỷ, nhiều chi tiết nội dung trong Tuyên ngôn đã được nghiên cứu, làm sáng tỏ trên nhiều lĩnh vực. Chúng ta càng thấy rõ những tư tưởng vĩ đại, tầm nhìn chiến lược của Người thể hiện trong Tuyên ngôn.

Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 là văn bản pháp lý đặt cơ sở cho việc khẳng định thiết lập nhà nước pháp quyền ở Việt Nam, với mục tiêu Độc lập - Tự do - Hạnh phúc, khơi nguồn sáng tạo và soi sáng con đường cách mạng Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Hơn thế nữa, Tuyên ngôn độc lập còn đóng góp cho sự nghiệp giải phóng nhân loại, là sự mở đầu kỷ nguyên độc lập, tự do của các dân tộc thuộc địa, bị áp bức trên toàn thế giới.

Tuyên ngôn Độc lập là một văn kiện lịch sử, một văn bản pháp lý quan trọng bậc nhất của nước ta. Với hệ thống lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc bén, giọng văn hùng hồn, một cơ sở pháp lý vững chắc khẳng định mạnh mẽ chủ quyền quốc gia của dân tộc Việt Nam trước toàn thế giới, mở ra thời kỳ mới của dân tộc ta trên con đường phát triển.

Nội dung của Tuyên ngôn Độc lập đã được các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực nghiên cứu, làm rõ, nhưng hiện vẫn còn những luận điệu xuyên tạc, đặt câu hỏi với dụng ý xấu: Vì sao Chủ tịch Hồ Chí Minh lại mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập bằng những câu trích dẫn từ hai bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và Pháp?

Điều này cần phải hiểu và lý giải rõ.

Một là, Chủ tịch Hồ Chí Minh là danh nhân văn hóa thế giới như UNESCO đã tôn vinh, Người nhắc đến hai văn kiện lịch sử ấy với lòng trân trọng đặc biệt của một trí tuệ lớn đối với sự phát triển của văn minh nhân loại mà Cách mạng giành độc lập của Hoa Kỳ năm 1776 và Cách mạng tư sản Pháp 1789 đã giành được. Đây là những thành quả văn hoá của nhân loại, là dấu mốc lớn của lịch sử loài người, trong đó đã khẳng định những quyền cơ bản của con

người. Đó là "quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc" ... "Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được"... Đây là những tư tưởng rất tiến bộ đã được khẳng định trong hai bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp. Dẫn dắt từ sự kiện này để Chủ tịch Hồ Chí Minh đi đến kết luận nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của quốc tế đối với cuộc cách mạng của nhân dân Việt Nam.

Hai là, trên nền tảng và tiền đề đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng, chính cuộc cách mạng mà dân tộc Việt Nam đã giành được vào Tháng Tám năm 1945 là bước đi tiếp trong sự phát triển của nhân loại, đồng thời cũng là cột mốc cho sự phát triển của lịch sử giải phóng con người thuộc các dân tộc bị áp bức, bóc lột. Đó là mẫu hình đầu tiên và cũng là ngọn cờ đầu của cuộc đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa nhỏ yếu thoát khỏi ách đô hộ, thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ và mới mà cách mạng Việt Nam do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã gương cao.

Ba là, đi sâu nghiên cứu hai bản Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp, chúng ta thấy cả hai bản Tuyên ngôn đã đề cao và khẳng định quyền con người: "Mọi người đều sinh ra bình đẳng". Chủ tịch Hồ Chí Minh đã suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. Chính sự suy rộng ra đã thể hiện một tư tưởng lớn, một luận điểm quan trọng thể hiện sự vượt trội của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được trình bày trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam. Đây là một nội dung rất căn bản, có ý nghĩa không chỉ đối với dân tộc ta mà còn có ý nghĩa sâu sắc đối với thời đại. Từ đó tới nay, các nước trên thế giới đã và đang liên tục đấu tranh để giành độc lập, giành quyền dân tộc cơ bản của mình.

Như vậy, có thể thấy, với vốn tiếng Anh cùng với thiên tài trí tuệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dịch và trích dẫn Tuyên ngôn của nước Mỹ và nước Pháp nhưng có sự điều chỉnh và phát triển để thể hiện quan điểm riêng của mình về quyền con người và trên thực tế, tinh thần ấy đã được thể hiện và khẳng định trong tất cả các bản Hiến pháp của Việt Nam từ trước đến nay.

Đó chính là sự đóng góp về lý luận và thực tiễn về quyền con người, đem lại những tiến bộ và phù hợp với sự phát triển của nhân loại.

Hơn 70 năm đã trôi qua, những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945 đã trở thành sức mạnh to lớn của toàn dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện lời thề thiêng liêng trong ngày Lễ độc lập: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Với tinh thần đó mà cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong suốt hơn 70 năm qua. Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân ta đã và đang tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới toàn diện trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực sẽ còn nhiều diễn biến rất phức tạp, tác động trực tiếp đến nước ta, tạo ra cả thời cơ và thách thức.

Đề tận dụng, phát huy tốt nhất thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần đoàn kết một lòng với quyết tâm cao, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; nâng cao đời sống của nhân dân. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

TS.Vũ Ngọc Am

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945: MỐC SON CHÓI LỢI TRONG DÒNG CHẢY LỊCH SỬ

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã mở ra bước ngoặt lớn của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Thời gian đã lùi xa nhưng tầm vóc, ý nghĩa thắng lợi, bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám vẫn còn nguyên giá trị và ngày càng tỏa sáng. Đó là một trong những trang chói lọi nhất trong lịch sử của dân tộc ta, dấu mốc lớn trên con đường phát triển trong suốt chiều dài mấy nghìn năm dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã mở ra bước ngoặt lớn của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

Tháng Tám năm 1945, chớp thời cơ chiến lược “ngàn năm có một”, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc tổng khởi nghĩa “long trời, lở đất” giành chính quyền trong cả nước, dựng lên một mốc son chói lọi trong dòng chảy lịch sử dân tộc.

Đầu tháng 8/1945, Chiến tranh thế giới thứ hai đi đến những ngày cuối cùng. Sau khi tiêu diệt hoàn toàn phát xít Đức và chấm dứt chiến sự ở châu Âu, các nước trong phe Đồng minh (đứng đầu là Mỹ và Liên Xô) dồn sức tiêu diệt phát xít Nhật ở châu Á, buộc chính phủ Nhật hoàng phải tuyên bố đầu hàng không điều kiện (13/8/1945). Tin tức đầu hàng nhanh chóng lan đi khắp mặt trận. Quân đội Nhật chiếm đóng ở Đông Dương bị tê liệt, mất tinh thần chiến đấu, chính phủ bù nhìn hoang mang cực độ.

Không khí cách mạng sục sôi trong cả nước. Theo sự thỏa thuận của các nước Đồng minh thắng trận, quân đội Tưởng Giới Thạch (Trung Hoa dân quốc) sẽ tiến vào miền Bắc Việt Nam, quân đội Anh-Pháp sẽ vào miền Nam Việt Nam (lấy vĩ tuyến 16 phân chia) làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật, nhưng thực chất đều muốn thực hiện ý định tiêu diệt lực lượng cách mạng và Đảng Cộng sản Đông Dương, thành lập chính quyền tay sai phục vụ mưu đồ cai trị, nô dịch của chúng.

Trước sự chuyển biến mau lẹ của tình hình, từ ngày 13-15/8/1945, Đảng Cộng sản Đông Dương triệu tập Hội nghị toàn quốc tại Tân Trào (Tuyên Quang), nhận định thời cơ đã đến, quyết định phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước trước khi quân Đồng minh vào. Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc để kịp thời chỉ đạo thống nhất phong trào khởi nghĩa các địa phương.

Tiếp ngay sau đó, Đại hội quốc dân cũng họp ở Tân Trào (ngày 16/8/1945), bao gồm đại biểu của ba xứ (Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ) đại diện cho các giới, các đoàn thể, các dân tộc, tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng của toàn dân. Đại hội nhất trí tán thành quyết định tổng khởi nghĩa, bầu Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (Chính phủ lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, thông qua một số chính sách quan trọng của Mặt trận Việt Minh. Chiều 16/8/1945, thực hiện mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, một đội quân cách mạng do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng Thị xã Thái Nguyên, mở đầu cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi cả nước.

Từ ngày 14 đến ngày 18/8, nhiều địa phương tuy chưa nhận được lệnh tổng khởi nghĩa, nhưng do nắm vững tinh thần các nghị quyết, chỉ thị trước đó của Đảng Cộng sản Đông Dương, căn cứ vào tình hình thực tiễn đã kịp thời, chủ động, sáng tạo, linh hoạt nổi dậy khởi nghĩa. Bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất là Hải Dương, Bắc Giang, Hà Tĩnh, Quảng Nam (ngày 18/8/1945).

Tại Hà Nội, vào trung tuần tháng 8/1945, phong trào cách mạng ngày càng dâng cao, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Ngày 19/8, theo lời kêu gọi nổi dậy khởi nghĩa của Mặt trận Việt Minh, đồng bào rầm rập kéo đến quảng trường Nhà hát lớn dự mít tinh trong tiếng hát “Tiến quân ca” và cờ đỏ sao vàng, sau đó chia ra thành nhiều đoàn biểu tình đi chiếm các cơ quan chính quyền địch (phủ khâm sai, tòa thị chính, trại lính bảo an, sở cảnh sát...). Trước khí thế trào dâng như “bão táp” của quần chúng, quân đội Nhật và chính quyền bù nhìn không dám chống lại.

Cuộc khởi nghĩa thắng lợi hoàn toàn ở Hà Nội có tác dụng cổ vũ to lớn phong trào cả nước. Ngày 23/8, dưới sự lãnh đạo của Xứ ủy Trung Kỳ và Tỉnh ủy Thừa Thiên - Huế, nhân dân ta nổi dậy làm chủ thành phố Huế - kinh đô hàng trăm năm của chế độ phong kiến triều Nguyễn và là thủ phủ của chính quyền bù nhìn trung ương.

Vua Bảo Đại buộc phải thoái vị. Ngày 25/8, Xứ ủy Nam Kỳ đã lãnh đạo nhân dân Sài Gòn giành quyền làm chủ, đánh đổ thành lũy cuối cùng của chế độ thực dân. Thắng lợi của các cuộc khởi nghĩa ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám trong phạm vi cả nước. Trong vòng nửa tháng (từ 14

- 28/8/1945), cuộc Tổng khởi nghĩa thành công hoàn toàn. Lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc Việt Nam, chính quyền cả nước thuộc về tay nhân dân.

Ngày 2/9/1945, tại vườn hoa Ba Đình lịch sử, trước hàng chục vạn đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ cách mạng lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, đồng thời trình trọng tuyên bố với thế giới: Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do độc lập và sự thật đã trở thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy.

Hơn 70 năm đã trôi qua, chúng ta càng nhận thức sâu sắc hơn về tầm vóc, ý nghĩa lịch sử trọng đại của Cách mạng tháng Tám 1945.

Trước hết, thắng lợi ấy đã đập tan hai tầng xiềng xích nô lệ của chủ nghĩa thực dân Pháp kéo dài hơn 80 năm và phát xít Nhật gần 5 năm, rửa được cái nhục và nỗi đau mất nước kéo dài gần một thế kỉ; đồng thời lật nhào chế độ phong kiến tồn tại cả ngàn năm, đưa Việt Nam từ vị trí là một nước thuộc địa trở thành một nước độc lập dưới chế độ dân chủ cộng hòa, đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ thành người dân độc lập, tự do, làm chủ nước nhà.

Cách mạng tháng Tám đã mở ra một kỉ nguyên mới: Kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động, kỉ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đây thực sự là bước nhảy vọt trong lịch sử tiến hóa của dân tộc Việt Nam.

Đối với thế giới, Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là thắng lợi đầu tiên trong thời đại mới của một dân tộc nhược tiểu đã tự đấu tranh giải phóng khỏi ách đế quốc thực dân. Thắng lợi ấy cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhất là phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa, đặc biệt là nhân dân châu Á và châu Phi.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 là kết quả hợp thành từ rất nhiều nhân tố: Đó là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh; tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của các

cấp đảng bộ địa phương trong thời khắc “xoay bản lề” của lịch sử. Đó còn là sức mạnh từ truyền thống yêu nước nồng nàn của dân tộc Việt Nam được hun đúc từ ngàn đời, sẵn sàng kết thành một làn sóng mạnh mẽ, to lớn nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

Mặt khác, cách mạng diễn ra thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu cũng nhờ có hoàn cảnh quốc tế thuận lợi khi quân Đồng minh đánh tan phát xít Đức - Nhật, mở ra thời cơ cho nhân dân Việt Nam khởi nghĩa. Nhưng nhân tố bao trùm quyết định nhất chính là sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chiến lược, sách lược cách mạng độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo, khi thời cơ đến kiên quyết, kịp thời phát lệnh tổng khởi nghĩa thành công.

Cách mạng tháng Tám 1945 để lại cho cách mạng Việt Nam nhiều bài học kinh nghiệm quý báu: Đó là bài học về khơi dậy và phát huy sức mạnh chủ nghĩa yêu nước, trên cơ sở đó xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân để thực hiện yêu cầu cấp bách của cách mạng là giải phóng dân tộc giành độc lập, tự do cho Tổ quốc. Bài học về củng cố căn cứ địa, xây dựng lực lượng cách mạng (bao gồm lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang) đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng qua từng thời kỳ, tích cực chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng cho tổng khởi nghĩa.

Bài học về nắm chắc mọi diễn biến tình hình, trên cơ sở đó nhạy bén phát hiện thời cơ, kịp thời chớp thời cơ phát động tổng khởi nghĩa giành thắng lợi. Bài học về không ngừng chăm lo bồi dưỡng, giáo dục phát huy cao độ tính sáng tạo, tính chủ động, tự lực, tự cường của quảng đại quần chúng và của cán bộ, đảng viên. Những bài học đó đã được Đảng ta chắt lọc, vận dụng sáng tạo trong giai đoạn cách mạng về sau.

Phát huy tinh thần và những giá trị của cách mạng tháng Tám trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay, chúng ta cần tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng: Kiên định mục tiêu, lí tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc; tiếp tục

xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; tranh thủ thời cơ thuận lợi, chủ động khắc phục khó khăn, đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Nguồn tin: TTXVN

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 - SỰ KIỆN VĨ ĐẠI TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính quyền về tay nhân dân, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam; kết thúc hơn 80 năm nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít.

Bối cảnh lịch sử và diễn biến

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt phát xít Đức tại Béc-lin. Ngày 9-5-1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở châu Âu.

Ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô tiến công như vũ bão vào quân đội Nhật. Ngày 14-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước Đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và Tưởng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào Đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu thay thầy đổi chủ, chống lại cách mạng.

Ở trong nước, trải qua các cuộc diễn tập, đến năm 1945, phong trào cách mạng dâng cao. Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết

định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Tháng 3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Tháng 4-1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 5-1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 4-6-1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa của cả nước. Tháng 8-1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13-8-1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa. Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh tổng khởi nghĩa”; quy định quốc kỳ, quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18-8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lĩnh sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trình đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đó, ngày 2-9 là Ngày Quốc khánh của nước ta.

Nguyên nhân thắng lợi

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công mau lẹ do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân quan trọng, có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khéo léo của Đảng; là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta một cách đúng đắn, độc lập, tự chủ và sáng tạo. Đảng có phương pháp, chiến lược, chiến thuật cách mạng phù hợp, linh hoạt; nhận thức được thời cơ, chủ động đón thời cơ và kiên quyết chớp thời cơ, tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

- Cách mạng Tháng Tám thành công là do tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quật cường của các tầng lớp nhân dân ta, không chịu sống mãi kiếp nô lệ của người dân mất nước; một lòng đi theo Đảng và được Đảng lãnh đạo qua các cuộc tổng diễn tập, đã quyết vùng lên giành độc lập cho dân tộc. Trải qua 15 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và anh dũng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã có biết bao đồng bào, chiến sĩ đã không hề tiếc máu xương, hy sinh oanh liệt vì mục tiêu độc lập dân tộc.

- Cách mạng Tháng Tám được tiến hành trong bối cảnh quốc tế có những thuận lợi nhất định. Chủ nghĩa phát xít Đức, Ý, Nhật đã bị đánh bại, phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức và của các lực lượng tiến bộ trên thế giới phát triển mạnh.

Ý nghĩa lịch sử

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính quyền về tay nhân dân, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam; kết thúc hơn 80 năm nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

- Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác-Lênin tại một nước thuộc địa ở châu Á. Đây còn là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh cố kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước bị chủ nghĩa đế quốc thực dân áp bức, thống trị. Nó khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mất xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một nước thuộc địa nửa phong kiến lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội.

Một số bài học kinh nghiệm

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 để lại nhiều bài học quý báu, nổi bật là:

Bài học thứ nhất là có một đảng tiên phong thật sự cách mạng, tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, được tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng đã nắm vững hoàn cảnh cụ thể của mỗi giai đoạn lịch sử, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, có phương pháp và hình thức đấu tranh phù hợp; biết nắm bắt thời cơ, xây dựng lực lượng và tổ chức, sử dụng lực

lượng; phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để dẫn dắt quần chúng đứng lên giành và giữ chính quyền.

Bài học thứ hai là vấn đề giành và giữ chính quyền. Đảng ta đã biết chăm lo xây dựng lực lượng cách mạng, làm cho lực lượng cách mạng đủ mạnh, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, từ đó làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, tạo ra thời cơ cách mạng để đưa cuộc cách mạng đến thành công. Để giữ vững chính quyền, Đảng và Nhà nước ta đã dựa chắc vào nhân dân, tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần để đấu tranh thắng lợi với thù trong giặc ngoài. Đảng ta biết kiên quyết dùng bạo lực cách mạng và sử dụng bạo lực cách mạng thích hợp và đúng lúc để đập tan bộ máy nhà nước cũ, lập ra nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Bài học thứ ba là vấn đề nắm bắt được thời cơ, đề ra được những quyết định chính xác và kịp thời. Nghệ thuật chỉ đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc chọn đúng thời cơ, ra quyết định Tổng khởi nghĩa đúng lúc thể hiện cụ thể trong chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3-1945 “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” và bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc phát đi đêm 13-8-1945. Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của nhân dân ta trong Cách mạng Tháng Tám được nhân lên gấp bội, đã tiến hành tổng khởi nghĩa thành công trong phạm vi cả nước trong thời gian ngắn.

Ban Tuyên giáo Trung ương

ĐẢNG LÃNH ĐẠO VÀ BÀI HỌC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM HIỆN NAY

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt nổi dậy, tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước, để đến ngày 19/8/1945, kết thúc hơn 80 năm Nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít, đất nước giành được độc lập, Nhân dân ta trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình, qua đó để lại cho chúng ta nhiều bài học quý giá trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt nổi dậy, tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước, để đến ngày 19/8/1945, kết thúc hơn 80 năm Nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít, đất nước giành được độc lập, Nhân dân ta trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình, qua đó để lại cho chúng ta nhiều bài học quý giá trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử cách mạng Việt Nam

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt phát xít Đức tại Béc-lin. Ngày 9/5/1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở châu Âu. Ngày 8/8/1945, Hồng quân Liên Xô tiến công như vũ bão vào quân đội Nhật. Ngày 14/8/1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước Đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và Tưởng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào Đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu thay thầy đổi chủ, chống lại cách mạng.

Ở trong nước, trải qua các cuộc diễn tập, đến năm 1945, phong trào cách mạng dâng cao. Ngày 9/3/1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Tháng 3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*”. Tháng 4/1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Ngày 16/4/1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Từ tháng 4/1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 5/1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 4/6/1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa của cả nước. Tháng 8/1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: “*Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới*” và quyết định phát động toàn

dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa. Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh tổng khởi nghĩa”; quy định quốc kỳ, quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”*.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18/8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lịch sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trình đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đó, ngày 2/9 là Ngày Quốc khánh của nước ta.

Từ đây, đất nước Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Đây là một trong những sự kiện vĩ đại nhất trong sự cách mạng Việt Nam.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa to lớn đó là: Dưới sự lãnh đạo của Đảng và thiên tài Hồ Chí Minh đã đưa dân tộc Việt Nam bước vào hàng ngũ các dân tộc tiên phong trên thế giới đấu tranh vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội. Dân tộc Việt Nam là một trong những dân tộc tiên phong trong trận chiến

đấu tranh xóa bỏ chủ nghĩa thực dân trên thế giới. Cách mạng Tháng Tám khẳng định tầm vóc quốc tế to lớn, góp phần cổ vũ các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới đứng lên giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức bóc lột.

Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám một lần nữa khẳng định vai trò và tính tất yếu sự lãnh đạo của Đảng và thiên tài Hồ Chí Minh đã đưa Đảng ta lên vị trí Đảng cầm quyền. Đảng đã lãnh đạo toàn dân, tiến hành xây dựng lực lượng, tạo thời cơ, chớp thời cơ khi tình hình trong nước và quốc tế thuận lợi để lãnh đạo Tổng khởi nghĩa. Sự cầm quyền của Đảng không tự nhiên mà nó phải là sự phấn đấu hy sinh to lớn của các chiến sĩ cách mạng, là được Nhân dân tin yêu và che chở.

Một số thế lực thù địch hằn học với thắng lợi của cuộc cách mạng Tháng Tám của ta mà rêu rao rằng: Đảng đã cướp công từ tổ chức khác; rằng, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám chỉ là sự ăn may... Đó đâu phải là cướp công, ăn may mà thực tiễn chứng minh là kết quả của đường lối cách mạng đúng đắn từ bản lĩnh và trí tuệ của Đảng và thiên tài Hồ Chí Minh và sự phấn đấu, hy sinh anh dũng của biết bao chiến sĩ cộng sản, những người yêu nước và của dân tộc, với quan điểm “đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”. Đó là sự cầm quyền của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh là tất yếu khách quan, chính đáng, là sự lựa chọn của lịch sử và Nhân dân.

Những bài học kinh nghiệm và sự vận dụng trong tình hình hiện nay

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một trong những thắng lợi nổi bật và vĩ đại nhất của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX, là mốc son chói lọi trong lịch sử ngàn năm của dân tộc ta. Đó chính là thắng lợi của trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần đấu tranh quật cường của toàn thể dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thắng lợi đó đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu trong đó có bài học về xây dựng Đảng là cốt lõi quyết định cách mạng Việt Nam.

Một là, bài học về xây dựng Đảng. Có thể nói ngay từ những ngày đầu khó khăn, gian khổ của cách mạng Đảng ta đã nhận lấy vai trò, sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Với bản lĩnh trí tuệ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vững vàng chèo lái con thuyền cách mạng, thể hiện: Ra đời được 15 năm, với gần 5.000 đảng viên, Đảng đã trải qua 4 cuộc vận động cách mạng lớn: Cao trào cách mạng 1930 - 1931; Đấu tranh khôi phục phong trào cách mạng 1932 - 1935; Đấu tranh dân chủ 1936 - 1939; Cao trào cách mạng trực tiếp đấu tranh giành chính quyền 1939 - 1945. Hoạt động trong điều kiện thực dân Pháp và bè lũ tay sai đàn áp, khủng bố ác liệt, nhiều lần, nhiều tổ chức của Đảng bị phá vỡ, nhiều cán bộ lãnh đạo của Đảng bị bắt và bị giết hại, nhưng Đảng vẫn nhen nhóm được ngọn

lừa cách mạng, kiện toàn lại các tổ chức. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng được thử thách, rèn luyện trong thực tế đặc biệt hiểm nghèo, kể cả thử thách về sự sống và cái chết. Trong 15 năm có tới 4 Tổng Bí thư của Đảng bị bắt và sát hại (các đồng chí: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ). Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bị một án tử hình vắng mặt do Tòa án Vinh (Nghệ An) xử vào cuối năm 1929 tại Vinh, Nghệ An; bị chính quyền thực dân Anh tại thuộc địa Hồng Kông kết án tù từ giữa năm 1931 đến đầu năm 1933 và chính quyền Tưởng Giới Thạch tại tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc kết án tù từ tháng 8/1942 đến tháng 9/1943.

Vượt lên trên tất cả những khó khăn đó, Đảng đã chủ động xây dựng được cương lĩnh, đường lối và các chương trình hành động đúng đắn, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của từng giai đoạn, từng thời kỳ. Đảng luôn lấy lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin làm kim chỉ Nam cho hành động trong cuộc đấu tranh thực hiện khát vọng giành độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng trong tháng 8 năm 1945 là sức mạnh của Đảng được xây dựng trên cơ sở khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhờ đó, khi Đảng kêu gọi Nhân dân đứng lên làm cuộc cách mạng thì muôn người như một, đoàn kết thành sức mạnh vô cùng to lớn, lực lượng Tổng khởi nghĩa nhanh chóng lan nhanh trên toàn quốc chỉ trong vài tuần lễ đã đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, đưa dân tộc bước vào kỷ nguyên mới độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Vận dụng bài học này trong tình hình hiện nay trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ nhằm xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Trước hết, mỗi cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu cần nhận thức và nêu gương hành động để chứng tỏ rằng, Đảng xứng đáng với niềm tin của nhân dân với vị trí vai trò và trách nhiệm Đảng là lực lượng lãnh đạo xã hội. Dân tin Đảng, Đảng tin Dân vẫn là bài học nóng hổi từ Cách mạng Tháng Tám để vượt qua khó khăn, thách thức hoàn thành sứ mệnh mà Nhân dân tin tưởng, giao phó.

Đảng phải xây dựng đường lối đúng và đề ra những chủ trương phù hợp; tăng cường xây dựng hệ thống chính trị, đặc biệt là xây dựng Nhà nước của nhân dân, do Nhân dân, vì nhân dân do Đảng lãnh đạo, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đảng phải kiên định lý luận Mác - Lênin, nắm chắc tình hình trong nước và quốc tế để giải quyết các mối quan hệ trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động khó lường.

Đảng phải đấu tranh không khoan nhượng với những hành vi tham nhũng, suy thoái về đạo đức, lối sống, thoái hóa biến chất, “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” vi phạm pháp luật. Gương mẫu trong lời nói và việc làm, gần dân sát

dân, phấn đấu vì lợi ích của Nhân dân. Phát huy vai trò lãnh đạo cán bộ, đảng viên đặc biệt là người đứng đầu trong điều kiện kinh tế khó khăn hiện nay cần phải thực hiện 6 dám: **dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung. Tránh tình trạng lợi ích nhóm, cơ hội thu vén cá nhân, ưu ái họ hàng, đồng thời chống biểu hiện sợ sai không dám làm gì.**

Hai là, xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất, tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc dựa trên nền tảng vững chắc của khối liên minh công - nông, đấu tranh vì độc lập, tự do.

Quán triệt và vận dụng sáng tạo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng Nhân dân trong lịch sử, “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. Phát huy truyền thống đoàn kết của dân tộc, ngay từ khi mới thành lập và lãnh đạo Nhân dân đấu tranh cách mạng, Đảng đã rất chú trọng việc xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất. Từ năm 1930 đến năm 1941, qua nhiều chặng đường thử nghiệm xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất, đặc biệt với sự ra đời của mặt trận Việt Minh (năm 1941) đã đảm bảo cho khối đại đoàn kết dân tộc được tạo dựng vững chắc và sâu rộng. Với chủ trương đúng đắn là “liên hiệp hết thảy các tầng lớp Nhân dân, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp - Nhật giành độc lập...”, cùng phương thức tổ chức đa dạng, phong phú, mặt trận Việt Minh đã trở thành hạt nhân quy tụ, tập hợp các giai cấp, tầng lớp Nhân dân đứng vào hàng ngũ của mình để giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức, bóc lột của thực dân Pháp và phát xít Nhật, giành chính quyền về tay Nhân dân.

Có thể nói khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nòng cốt là công nông trí - nhân tố đặc biệt quan trọng làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, càng quan trọng hơn trong sự nghiệp cách mạng giai đoạn hiện nay trong một thế giới hội nhập, toàn cầu hóa; trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước để biến nước ta thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Theo tinh thần bài học Cách mạng Tháng Tám, đoàn kết cần được xây dựng trên cơ sở của cương lĩnh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân; xây dựng sự đồng thuận xã hội, tôn trọng những ý kiến riêng của cá nhân miễn là những ý kiến đó không làm tổn hại chung cho sự phát triển của đất nước.

Đoàn kết trong giai đoạn cách mạng hiện nay còn cần cả sự tích cực giáo dục chính trị, nâng cao sự giác ngộ về tinh thần yêu nước; đấu tranh chống lại các quan điểm và hành động sai trái của các thế lực thù địch và chống lại tất cả những hành động làm tổn hại đến sự đoàn kết toàn dân tộc, chống lại sự kích động hằn thù dân tộc, chống lại mọi tiêu cực trong hệ thống chính trị và ngoài xã hội.

Ba là, kịp thời tạo thời cơ, nắm bắt thời cơ, vận dụng linh hoạt chủ động, sáng tạo tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền.

Muốn có thời cơ thì phải biết tạo ra thời cơ và khi thời cơ đến thì phải tận dụng nắm thời cơ và tranh thủ thời cơ, không được bỏ lỡ. Đây là nội dung có tầm quan trọng đặc biệt trong nghệ thuật chỉ đạo cách mạng. Cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền Tháng Tám 1945 là một minh chứng sinh động về sự nhạy bén trong đánh giá và nhận định chỉ đạo chớp thời cơ khởi nghĩa của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, việc nắm bắt thời cơ được thể hiện ngay khi Đảng đưa ra những dự báo về tình thế cách mạng để dân tộc Việt Nam vùng lên giành chính quyền về tay Nhân dân. Khi phát xít Nhật nổ súng lật đổ thực dân Pháp ở Đông Dương (ngày 9/3/1945), với chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (ngày 12/3/1945), Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng đã nhận định tình hình và dự đoán hai tình huống có thể diễn ra: thứ nhất là, quân đồng minh vào Đông Dương đánh Nhật; thứ hai là, phát xít Nhật đầu hàng đồng minh. Và tình hình đã diễn ra đúng như dự đoán thứ hai của Đảng ta, ngày 14/8/1945, phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng đồng minh vô điều kiện đã khiến cho quân Nhật ở Đông Dương hoang mang cực độ, đồng thời chính phủ thân Nhật ở Việt Nam cũng tỏ ra hoàn toàn tê liệt. Đến đây, kẻ thù của cách mạng Việt Nam đã suy yếu, không còn có khả năng thống trị như cũ được nữa, thời cơ “ngàn năm có một” cho chúng ta giành chính quyền đã xuất hiện, đòi hỏi chúng ta phải hành động mau lẹ và kiên quyết. Nếu không kịp thời phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền thì “vạn năm” cũng không thể được bởi lúc này quân Tưởng và Anh đang sẵn sàng nhảy vào Việt Nam để giải giáp quân đội Nhật nhưng thực chất là để thực hiện âm mưu mới của chủ nghĩa đế quốc trên danh nghĩa đồng minh. Trước tình thế vô cùng khẩn cấp và thuận lợi đó, Đảng đã quyết định phát động toàn dân đứng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền và chỉ từ ngày 14 đến ngày 28/8/1945, với sự kết hợp linh hoạt các hình thức, phương pháp đấu tranh cả đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, tuyên truyền kết hợp với bạo lực cách mạng, nhằm phân hóa, cô lập kẻ thù, cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi một cách nhanh, gọn, và thành công triệt để.

Vận dụng quan điểm đó hiện nay Đảng ta cần phải đánh giá đúng tình hình, có quyết sách đúng đắn phù hợp với thực tiễn với xu thế thời đại. Biết hành động tạo ra thời và chớp lấy thời cơ để hành động, đây là yêu cầu cấp thiết để hành động có hiệu quả.

Phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc nhìn nhận, phân tích, đón bắt, tận dụng tốt thời cơ, trong bối cảnh hiện nay. Sự phát triển như vũ bão của khoa học, công nghệ, không cho phép chúng ta ngồi chờ mà cần phải hành động và có những quyết sách để đi tắt, đón đầu. Do đó, nhiệm vụ của công tác dự báo đóng vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển quốc gia. Dự báo phải sát, đúng thì mới có giải pháp hiệu quả trong các quyết sách. Phát huy nội lực, kết hợp tốt nội lực với ngoại lực tạo nên sức mạnh tổng hợp phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Bốn là, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa dân tộc và dân chủ, chống đế quốc và phong kiến.

Ngay từ khi Đảng ta mới thành lập, trong “Chính cương vắn tắt” do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khởi thảo đã khẳng định phương hướng phát triển của cách mạng Việt Nam là: làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Chính từ phương hướng đó, trong quá trình lãnh đạo Nhân dân đấu tranh giành chính quyền, xuất phát từ thực tế nước ta là một nước thuộc địa nửa phong kiến, mâu thuẫn dân tộc là mâu thuẫn chủ yếu, nổi lên hàng đầu, Đảng đã linh hoạt trong giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa dân tộc và dân chủ, giữa chống đế quốc và phong kiến, trong đó xác định đặt nhiệm vụ giành độc lập dân tộc lên hàng đầu, nhiệm vụ đấu tranh giai cấp thực hiện từng bước thích hợp ở từng giai đoạn, tùy thuộc vào tiến trình giải phóng dân tộc. Chính sự linh hoạt trong giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa chống đế quốc và phong kiến trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đã đáp ứng đúng nguyện vọng thiêng liêng, cấp bách của toàn dân tộc và đã giúp cho Đảng huy động được sức mạnh của toàn dân tộc cùng quyết tâm chống thực dân Pháp và phát xít Nhật, làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trước xu thế toàn cầu hóa hiện nay đang diễn ra mạnh mẽ, quá trình thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, nước ta cũng phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức.

Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là mục tiêu cách mạng, phù hợp với nguyện vọng của quần chúng Nhân dân, vì lợi ích của quần chúng Nhân dân. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH là chủ trương nhất

quán, đúng đắn của cách mạng Việt Nam. Vì vậy, Đảng ta cần xử lý tốt mối quan hệ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, dân tộc và thời đại. Do đó, mọi luận điệu xuyên tạc mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH, đòi xóa bỏ CNXH... đều đi ngược lại quyền lợi, lợi ích của Nhân dân, dân tộc. Các luận điệu này cần phải bị vạch trần và đấu tranh, loại bỏ.

Kỷ niệm 78 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh ngày 2/9, giúp chúng ta càng nhận thức đầy đủ hơn về vai trò lãnh đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại về vai trò của quần chúng Nhân dân đối với cách mạng... Từ đó xác định trách nhiệm của các thế hệ hôm nay trong việc vận dụng sáng tạo, phát triển những bài học kinh nghiệm quý giá của Cách mạng Tháng Tám vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Góp phần đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, tự do, độc lập và giàu mạnh, theo như mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII./.

Theo dangcongsan.vn

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945: BÀI HỌC VỀ NHẬN ĐỊNH, VẬN DỤNG THỜI CƠ VÀ BẢO VỆ THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG

Cách mạng tháng Tám năm 1945 là mốc son chói lọi, vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đưa đất nước bước sang kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đồng thời để lại nhiều bài học quý báu về nhận định, vận dụng thời cơ và bảo vệ thành quả cách mạng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

NHỮNG BÀI HỌC QUÝ BÁU

Một là, tích cực, chủ động nghiên cứu nắm chắc diễn biến tình hình, xác định đúng đắn thời cơ cách mạng để tiến hành tổng khởi nghĩa. Đầu năm 1945, tình thế cách mạng thế giới có sự chuyển biến mau lẹ, chiến tranh thế giới

lần thứ Hai đến giai đoạn kết thúc với thắng lợi trên chiến trường thuộc về Hồng quân Liên Xô và quân đồng minh. Nửa cuối tháng 4/1945, Liên xô tiến hành tổng công kích vào Béc-lin, buộc phát xít Đức phải ký văn bản đầu hàng vô điều kiện (09/5/1945). Trên đà thắng lợi, ngày 08/8/1945, Liên Xô tuyên chiến và đánh bại đội quân Quan Đông hùng mạnh nhất của phát xít Nhật, khiến thành viên cuối cùng trong trục phát xít phải chịu khuất phục, đầu hàng vô điều kiện (14/8/1945).

Trong nước, dưới ách thống trị hà khắc, tàn bạo của thực dân, phong kiến, nhất là kể từ khi phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương thực thi những chính sách vô nhân đạo phục vụ chiến tranh, gây ra nạn đói khắp cả nước, đẩy quần chúng nhân dân lao động vào cùng cực, không thể chịu đựng được, phải vùng lên đấu tranh để tự cứu mình. Sau các sự kiện Nhật đảo chính Pháp và Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng đồng minh vô điều kiện; quân Nhật, chế độ phong kiến và chính quyền bù nhìn, phản động rơi vào hoang mang, khủng hoảng tột độ, không đủ khả năng đàn áp phong trào cách mạng. Trong khi đó, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Việt Minh không ngừng lớn mạnh, phát triển rộng khắp trong cả nước, quy tụ, đoàn kết đông đảo tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, đảng phái... đứng lên đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Đánh giá về tình hình lúc bấy giờ, đồng chí Trường Chinh nhấn mạnh: “Cả Đông Dương lúc ấy đang như một cánh đồng cỏ khô. Từng tập, từng tập bản chỉ thị của Ban Thường vụ nhanh chóng theo chân các đồng chí giao thông bay đến các miền đất nước như những cánh chim lửa. Và lửa cách mạng đã bùng lên! Không có ai dập được, không có lực lượng phản động nào, không có sức mạnh tàn bạo nào ngăn cản được ngọn lửa cách mạng đang bùng cháy trong cả nước”(1). Đến tháng 8/1945, nhận thấy những điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật

và tay sai trước khi quân đồng minh vào Đông Dương (từ 14/8 đến 05/9/1945), với quyết tâm dù có phải hi sinh tới đâu, dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải quyết giành độc lập cho dân tộc.

Hai là, kịp thời xác định chủ trương, quyết sách lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tiến hành tổng khởi nghĩa giành thắng lợi trong thời gian rất ngắn. Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng Bộ Việt Minh đã nắm chắc diễn biến tình hình và thời cơ cách mạng, kịp thời ban hành chủ trương, quyết sách để lãnh đạo, chỉ đạo toàn dân tiến hành Tổng khởi nghĩa, như: Chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta; triệu tập Hội nghị quân sự Bắc kỳ; Chỉ thị tổ chức Ủy ban dân tộc giải phóng các cấp; chuyển căn cứ chỉ đạo cách mạng từ Pác Bó về Tân Trào; xác định các nguyên tắc chỉ đạo khởi nghĩa, v.v.. Đồng thời, đẩy mạnh hoạt động của tổ chức Việt Minh các cấp; chuyển mọi hình thức tuyên truyền cổ động, tổ chức và đấu tranh sang thời kỳ tiền khởi nghĩa, tiến dần từng bước lên tổng khởi nghĩa; tiến hành những hình thức biểu tình tuần hành, bãi công chính trị, bất hợp tác với Nhật; xây dựng các đội Tự vệ cứu quốc, phát động đánh du kích, thống nhất các chiến khu và thành lập Việt Nam Giải phóng quân; tổ chức các ủy ban khởi nghĩa, v.v.. Trước khi quân Nhật tuyên bố đầu hàng một ngày (13/8/1945), Trung ương Đảng và Tổng Bộ Việt Minh tổ chức thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc do đồng chí Trường Chinh phụ trách; và ngay trong ngày hôm đó, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã ra Quân lệnh số 1, ban Lệnh Tổng khởi nghĩa. Tại Đại hội quốc dân (16/8/1945) đã thông qua Lệnh Tổng khởi nghĩa và quy định quốc kỳ là lá cờ đỏ sao vàng năm cánh, quốc ca là bài tiến quân ca; thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam do Bác Hồ làm Chủ tịch. Trong thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”(2).

Những chủ trương, quyết sách trên là sợi chỉ đỏ thống nhất trong toàn Đảng, toàn quân và quốc dân, đồng bào tranh thủ thời gian, chớp lấy thời cơ, nhất tề đứng lên, tiến hành Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi trên phạm vi cả nước chỉ trong 2 tuần (từ ngày 14 - 28/8/1945). Các sự kiện thành lập, thông qua danh sách thành viên Chính phủ lâm thời (28, 29/8/1945) và vua Bảo Đại thoái vị (30/8/1945) đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ thực dân, phong kiến; ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố với quốc dân đồng bào và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa ra đời và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập.

Ba là, kiên quyết, kiên trì, khôn khéo, linh hoạt đấu tranh đẩy lùi nguy cơ, thách thức bảo vệ thành quả cách mạng. Tuy đất nước giành được độc lập, nhưng chúng ta phải đối mặt với muôn vàn nguy cơ, thách thức, khó khăn. Quân tướng mang theo “Việt Quốc”, “Việt Cách” kéo vào với những yêu cầu phi lý và mục tiêu “diệt cộng, cầm Hồ”; thực dân Pháp núp bóng quân Anh với dã tâm cướp nước ta một lần nữa; quốc khố trống rỗng, nạn đói, nạn mù chữ... đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của chính quyền cách mạng non trẻ, đặt vận nước vào thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Trước tình thế đó, Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra nhiều quyết sách thể hiện tư duy nhạy bén, sáng tạo và tầm nhìn chiến lược, như: Cải tổ Ủy ban giải phóng dân tộc thành Chính phủ lâm thời; công khai danh sách các thành viên Chính phủ lâm thời trước khi Vua Bảo Đại thoái vị; ra mắt Chính phủ lâm thời, công bố Tuyên ngôn độc lập trước khi quân đồng minh kéo vào; mở rộng, cải tổ Chính phủ lâm thời thành Chính phủ liên hiệp lâm thời; Đảng ta rút vào hoạt động bí mật; xác định kẻ thù chính của cách mạng là thực dân pháp, v.v.. Đây là cơ sở để chúng ta triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp cấp bách để củng cố, bảo vệ thành quả cách mạng.

Về đối nội, chúng ta đã có sự điều chỉnh, mở rộng thành phần Chính phủ liên hiệp, chấp thuận một số đại biểu của “Việt quốc”, “Việt cách” tham gia Chính phủ để hạn chế sự chống phá của chúng và sự can thiệp của quân Tưởng vào công việc nội bộ; đồng thời, kiên quyết trừng trị bọn phản quốc dựa vào thế lực bên ngoài để chống phá cách mạng, nhằm ổn định tình hình. Đặt nhiệm vụ diệt “giặc đói”, “giặc dốt” ngang bằng với nhiệm vụ chống giặc ngoại xâm, coi đây là những nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, trước mắt. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, kêu gọi người tài đức tham gia Chính phủ và chính quyền các cấp; phát động nhiều phong trào hành động cách mạng, như: Đẩy mạnh tăng gia, sản xuất, tiết kiệm; hũ gạo cứu đói; tuần lễ vàng; bình dân học vụ, v.v..

Về đối ngoại, tuy xác định thực dân Pháp là kẻ thù trực tiếp của cách mạng Việt Nam, nhưng chúng ta tạm thời thực hiện chính sách hòa hoãn, cho quân Pháp ra miền Bắc nhằm tránh cùng một lúc phải đấu tranh với nhiều kẻ thù, bảo toàn lực lượng, củng cố chính quyền cách mạng và sớm gạt quân Tưởng, loại bỏ tay sai của chúng ra khỏi đất nước. Thực hiện chính sách Hoa - Việt thân thiện và những nhượng bộ nhất định với quân Tưởng, nhưng tinh táo không mắc mưu khiêu khích và âm mưu đảo chính của chúng.

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN SÂU SẮC ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA HIỆN NAY

Bài học về nhận định, vận dụng thời cơ và giữ vững thành cách mạng tháng Tám năm 1945 được Đảng ta vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng, nhất là ở những giai đoạn, thời điểm lịch sử có tính chất bước ngoặt; trở thành nhân tố quan trọng, quyết định thắng lợi hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thực hiện nhiệm vụ quốc tế, tiến hành chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc, đưa cả nước vững bước

quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Vận dụng bài học đó trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay, chúng ta cần quán triệt và thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo tình hình tác động đến sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tinh táo, linh hoạt, sáng tạo để nhận định, đánh giá tình hình thế giới, khu vực, trong nước; kết hợp dự báo chiến lược với dự báo ngắn hạn về xu hướng vận động của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... nhằm nắm vững chủ động chiến lược. Phân tích khách quan, khoa học xu hướng hòa bình, hợp tác, phát triển của thế giới và cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế đất nước gắn với nắm vững xu hướng điều chỉnh quan hệ chiến lược của các nước lớn; diễn biến tình hình các tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển đảo, xung đột vũ trang, bất ổn, các yếu tố đe dọa an ninh truyền thống, phi truyền thống, nhất là an ninh, an toàn không gian mạng, khủng bố, tội phạm, thiên tai, dịch bệnh, v.v.. Linh hoạt nhận định và dự báo đúng xu hướng vận động của đối tác, đối tượng và sự chuyển hóa giữa chúng trong từng đối tác, đối tượng cụ thể, theo phương châm thêm bạn, bớt thù, tạo thời cơ bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”. Đồng thời, chủ động nghiên cứu, dự báo âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động và các nguy cơ đe dọa đến mục tiêu, nội dung nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Trên cơ sở đó, nhận định, đánh giá những thời cơ, vận hội và trở ngại, thách thức, khó khăn trực tiếp tác động đến thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; không để Tổ quốc bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Không ngừng củng cố, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước và phát huy vai trò làm chủ của nhân dân đối với sự nghiệp

bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện nghiêm chủ trương, quan điểm bảo vệ Tổ quốc bằng sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng. Kết hợp chặt chẽ Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược quốc phòng, Chiến lược quân sự, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng... với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và các chiến lược khác đã được Trung ương Đảng và Bộ Chính trị ban hành. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách kết hợp giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại. Gắn kết vận dụng kết quả tổng kết Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới với triển khai thực hiện quan điểm về bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”; “giữ nước từ khi nước chưa nguy”, xây dựng “thế trận lòng dân”... trong hoạch định, chủ trương, đường lối và ban hành chính sách, pháp luật về bảo vệ Tổ quốc.

Triển khai quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo trong cuốn sách *"Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ mới"* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Cuốn sách là tài liệu quý, thể hiện sự am hiểu sâu sắc, tư duy ở tầm chiến lược của người đứng đầu Đảng ta về đường lối quân sự, quốc phòng Việt Nam; trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tinh hoa nghệ thuật quân sự Việt Nam và bằng nhãn quan chính trị sắc bén, những kinh nghiệm phong phú trong thực tiễn cách mạng. Những quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư là định hướng quan trọng để tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, đồng thời thể hiện sự lãnh đạo sâu sát, toàn diện đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, đội quân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, tuyệt đối trung thành với Đảng, với

nhân dân, xứng đáng là thanh bảo kiếm sắc bén, là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Thứ ba, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại trong củng cố, bảo vệ thành tựu sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, của cả hệ thống chính trị; kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình ủng hộ của cộng đồng quốc tế và khơi dậy khát vọng phát triển đất nước,... tạo tiềm lực, sức mạnh tổng hợp cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Gắn tăng cường, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, “thế trận lòng dân” với xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp. Xây dựng khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự, bảo đảm mỗi xã là một căn cứ chiến đấu, mỗi huyện, tỉnh là một khu vực phòng thủ vững chắc và “có cơ chế huy động nguồn lực từ địa phương và nguồn lực xã hội cho xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh tại các khu vực phòng thủ....; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước”(3). Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại nói chung và đối ngoại quốc phòng nói riêng gắn với xử lý khéo léo mối quan hệ giữa đối tác và đối tượng, mối quan hệ với các nước lớn và các nước láng giềng theo đúng tinh thần chỉ đạo: “Không ngừng đổi mới, sáng tạo trên cơ sở vận dụng nhuần nhuyễn bài học “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, kiên định về nguyên tắc, chiến lược, linh hoạt về phương pháp, sách lược”(4) của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhằm phát huy vị trí địa chiến lược và uy tín, vị thế quốc tế của đất nước trong bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc “từ sớm, từ xa”.

Đồng thời, không ngừng củng cố, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; khơi dậy khát vọng cống hiến, đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc... để mỗi người dân thực là chủ thể tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc./.

Theo <https://www.tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/cach-mang-thang-tam-nam-1945-bai-hoc-ve-nhan-dinh-van-dung-thoi-co-va-bao-ve-thanh-qua-cach-mang-cua-dang-145995>